

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐẮK HRING**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Đắk Hring, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác trồng rừng trên địa bàn xã Đắk Hring năm 2024

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017;

Căn cứ Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ phát triển rừng;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP, ngày 16/11/2018 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 75/2015/NĐ-CP, ngày 09/9/2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về các biện pháp lâm sinh; Thông tư số 30/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về Quy định danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính, công nhận giống và nguồn giống, quản lý vật liệu giống cây trồng lâm nghiệp chính;

Căn cứ Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg, ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 02/2018/TT-BKHĐT, ngày 14/5/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Quyết định 38/2016/QĐ-TTg, ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 215/KH-UBND, ngày 12/11/2021 của UBND huyện Đắk Hà về hỗ trợ trồng rừng sản xuất năm 2022 và giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn huyện;

Căn cứ Kế hoạch số 10/KH-UBND, ngày 11/02/2022 của UBND xã Đắk Hring về triển khai công tác trồng rừng trên địa bàn xã Đắk Hring năm 2022 và giai đoạn 2022 - 2025;

Ủy ban nhân dân xã Đắk Hring xây dựng Kế hoạch triển khai công tác trồng rừng trên địa bàn xã năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Phấn đấu nâng cao độ che phủ của rừng trên địa bàn xã đạt trên 45% trong giai đoạn 2020-2025; Góp phần giảm nhẹ thiên tai, bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó với biến đổi khí hậu; Tạo cảnh quan, phát triển đa dạng sinh học; phát triển lâm nghiệp bền vững; Tạo việc làm, tăng thu nhập, góp phần xóa đói, giảm nghèo, cải thiện sinh kế cho người dân phát triển sản xuất từ rừng, sinh sống gần rừng...

2. Yêu cầu

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với quy hoạch ngành và các quy hoạch khác phù hợp với chương trình phát triển lâm nghiệp của tỉnh, huyện, xã...

- Xây dựng kế hoạch có tính khả thi; nội dung của kế hoạch thể hiện cụ thể về vị trí, thời gian, tiến độ và nguồn vốn triển khai thực hiện.

- Việc phát triển rừng phải được thực hiện đồng bộ từ xã đến thôn với sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị, các tổ chức, cá nhân và nhân dân trên địa bàn xã; việc trồng rừng phải đúng quy trình kỹ thuật của Nhà nước, thực chất, hiệu quả; trồng rừng phải thành rừng.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

1. Quy mô, địa điểm, đối tượng, nguồn vốn và thời gian thực hiện năm 2024:

- Quy mô: Hỗ trợ trồng mới 40 ha rừng sản xuất trên địa bàn xã.

- Đối tượng hỗ trợ: Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư phải có đất quy hoạch trồng rừng sản xuất được cấp có thẩm quyền giao hoặc được thuê và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc đã sử dụng ổn định trong vòng 3 năm trở lên không có tranh chấp.

- Nội dung và định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác gồm các hạng mục theo quy định của nhà nước, cụ thể:

+ Hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng trồng rừng với định mức: 10.000.000 đồng/ha.

+ Chi phí lập hồ sơ thiết kế, dự toán, hồ sơ hoàn công...: 350.000 đồng/ha.

+ Chi phí khuyến lâm: 500.000 đồng/ha...

- Dự kiến tổng nguồn vốn đầu tư: 2.473.962.380 đồng.

2. Thời gian và tiến độ thực hiện

2.1. Thời gian: Năm 2024.

2.2. Tiến độ thực hiện: Tiến độ thực hiện các hạng mục dự án trong năm 2024 như sau:

- Đến ngày 30 tháng 5 năm 2024: Hoàn thành giai đoạn chuẩn bị đầu tư (*tuyên truyền vận động, lập danh sách các tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia, khảo sát, thiết kế, lập dự toán, trình phê duyệt dự án...*).

- Đến ngày 30 tháng 6 năm 2024: Hoàn thành xong việc phát dọn thực bì, đào hố, chuẩn bị đất trồng.

- Đến ngày 30 tháng 7 năm 2024: Hoàn thành việc trồng rừng.

- Đến ngày 30 tháng 8 năm 2024: Hoàn thành việc trồng dặm và chăm sóc đợt 1.

- Đến ngày 30 tháng 12 năm 2024: Hoàn thành công tác chăm sóc đợt 2 và công tác phòng chống cháy.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chính sách của Nhà nước về phát triển rừng đến mọi người dân, cộng đồng địa phương, các tổ chức kinh tế, chính trị -

xã hội trên địa bàn; đặc biệt hộ gia đình, cộng đồng tại các thôn, người dân có đất trồng rừng sản xuất.

- Kiện toàn, bổ sung nhiệm vụ của Ban chỉ đạo công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng cấp xã để chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển rừng trên địa bàn theo chỉ tiêu, kế hoạch được giao.

- Vận động, khuyến khích, hướng dẫn người dân đang sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ cây nông nghiệp ngắn ngày, cây công nghiệp kém hiệu quả kinh tế sang trồng rừng sản xuất. Ưu tiên cho người dân tại chỗ tham gia trồng rừng có hưởng lợi (*theo Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ*) và giao khoán đất lâm nghiệp theo Nghị định số 168/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ để nhân dân sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống và an tâm gắn bó với rừng.

2. Giải pháp

2.1. Kỹ thuật

Quy đất, đối tượng đất đưa vào trồng rừng; chọn loại cây trồng; xử lý thực bì, làm đất, tiêu chuẩn cây giống; mật độ trồng; phương thức trồng; chăm sóc rừng trồng... theo quy định tại Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về các biện pháp lâm sinh

- Loài cây trồng: Cây Keo. Cây giống trồng rừng phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng và được quản lý chặt chẽ theo quy chế quản lý chất lượng giống cây trồng.

- Thời vụ trồng rừng: Từ đầu tháng 6 đến giữa tháng 8, việc trồng rừng phải kết thúc trước mùa mưa chính 1,5-2 tháng, không được trồng vào cuối mùa mưa chính.

2.2. Giải pháp đất đai

- Quy đất dự kiến trồng rừng phải phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng của huyện và không bị tranh chấp.

- Đất đưa vào xây dựng kế hoạch trồng rừng phải là đất chưa có rừng, diện tích rừng bị thiệt hại do phá rừng trái pháp luật và các nguyên nhân khác,... đảm bảo theo đúng đối tượng được quy định tại Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về các biện pháp lâm sinh.

2.3. Giải pháp nguồn vốn đầu tư, nguồn nhân lực

- Nguồn vốn để triển khai thực hiện Kế hoạch trồng rừng năm 2024 chủ yếu từ nguồn thu từ dịch vụ môi trường rừng của UBND xã (*nguồn kinh phí dự phòng năm 2012 trích trong năm 2013 và nguồn tiền DVMTR năm 2011, 2012 còn tồn giao cho UBND xã*), các nguồn vốn hợp pháp khác và huy động tiền, ngày công lao động của cộng đồng thôn, hộ gia đình, cá nhân tham gia trồng rừng.

- Ưu tiên và huy động nguồn nhân lực tại địa phương, nhằm khuyến khích hoạt động phát triển lâm nghiệp cho người dân, nâng cao ý thức bảo vệ và phát triển rừng.

2.4. Giải pháp quản lý, bảo vệ, chăm sóc rừng trồng

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân trên địa bàn ý nghĩa của việc bảo vệ rừng, trồng cây gây rừng góp phần chống biến đổi khí hậu, giảm thiểu ảnh hưởng của thiên tai và hướng tới làm giàu từ nghề rừng.

- Kiểm tra, giám sát, hướng dẫn nhân dân trên địa bàn tập trung triển khai các giải pháp chăm sóc rừng trồng theo quy định tại điều 13 Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về các biện pháp lâm sinh như: Xới đất, vun gốc, phát cây bụi, dây leo, cỏ dại xâm lấn, bón thúc phân bón để cây sinh trưởng tốt...; Tăng cường quản lý rừng mới trồng tránh để gia súc phá hoại; thường xuyên tuần tra, kiểm tra phòng ngừa cháy rừng trong mùa khô; đối với rừng dễ cháy cần xây dựng các đường băng, đường ranh cản lửa và thực hiện các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng...

2.5. Giải pháp về cơ chế hưởng lợi từ rừng trồng

- Các hộ gia đình, cá nhân được hưởng lợi trực tiếp từ việc trồng rừng, khai thác và chế biến gỗ, lâm sản. Nhà nước hỗ trợ một phần chi phí ban đầu nhằm khuyến khích phát triển rừng, đồng thời chi trả một phần giá trị môi trường do rừng trồng mang lại và bù đắp lợi nhuận thấp do tính đặc thù của nghề rừng (*quy định tại Khoản 3, Điều 1, Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số chính sách bảo vệ và phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các Công ty nông lâm nghiệp*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức ĐC-NN-XD-MT xã, phụ trách lĩnh vực Địa chính:

- Chủ trì tham mưu tổng hợp kết quả rà soát, thống kê diện tích đất trồng lâm nghiệp bị lấn chiếm tại địa bàn các thôn và các đơn vị chủ rừng; tham mưu xây dựng Phương án để thực hiện công tác trồng rừng. Chủ trì phối hợp với cán bộ Kiểm lâm địa bàn xã tham mưu UBND xã triển khai rà soát, lập danh sách các hộ đăng ký trồng rừng năm 2024. Đồng thời, kiểm tra sơ bộ những diện tích đủ điều kiện đăng ký trồng rừng theo quy định.

- Chủ trì tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch sử dụng diện tích đất chồng lấn trên lâm phần các đơn vị chủ rừng quản lý đã được UBND tỉnh điều chỉnh bàn giao về địa phương quản lý, sử dụng theo quy định; rà soát diện tích sản xuất nông nghiệp trên đất lâm nghiệp để xây dựng kế hoạch đề nghị giao đất, giao rừng cho cộng đồng dân cư, các hộ gia đình sử dụng đúng mục đích; giải quyết đất sản xuất để người dân sản xuất ổn định lâu dài hạn, chế tình trạng lấn chiếm đất rừng trái phép và phá rừng làm nương rẫy.

2. Cán bộ Kiểm lâm phụ trách địa bàn xã:

- Chủ trì tham mưu UBND xã xây dựng Dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất năm 2024 trên địa bàn (*đối với diện tích đất lâm nghiệp do UBND xã, cộng đồng dân cư, hộ gia đình quản lý*) trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Phối hợp với Công chức ĐC-NN-XD-MT xã rà soát quỹ đất trồng đã đăng ký để thực hiện kế hoạch trồng rừng năm 2024 cụ thể đến lô, khoảnh, tiểu khu, địa bàn.

- Tham mưu hướng dẫn chi tiết về lựa chọn cơ cấu giống cây trồng rừng phù hợp cho từng địa bàn xã, quy trình kỹ thuật trồng rừng, chăm sóc, bảo vệ, phòng cháy chữa cháy rừng.

- Tham mưu UBND xã tổ chức tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân và nhân dân về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển rừng trên địa bàn huyện để người dân hiểu, hưởng ứng và tích cực tham gia trồng rừng sản xuất và hưởng lợi từ trồng rừng.

- Thực hiện nghiêm, quyết liệt các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của huyện trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; phối hợp với các ngành chức năng triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, xử lý và đề nghị xử lý các hành vi vi phạm về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý có hiệu quả các hành vi xâm hại và lấn chiếm rừng trái phép.

3. Công chức Tài chính – kế toán xã:

- Chủ trì, phối hợp với Cán bộ Kiểm lâm phụ trách địa bàn xã tham mưu trình UBND xã trình UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư, đề xuất kế hoạch vốn và cân đối, phân bổ nguồn ngân sách, hướng dẫn thực hiện các nội dung đã xác định trong Kế hoạch.

- Hướng dẫn, kiểm tra, thanh toán, quyết toán việc sử dụng kinh phí trồng rừng năm 2024 theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Công chức VHXX xã, phụ trách lĩnh vực VHTT xã:

Phối hợp với Cán bộ Kiểm lâm phụ trách địa bàn xã và BQL các tổ chức tuyên truyền pháp luật về công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng, gắn với giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức về trách nhiệm và quyền hưởng lợi của mỗi gia đình và cộng đồng dân cư tại địa phương trong việc bảo vệ và phát triển rừng bằng nhiều hình thức và nội dung phong phú, phù hợp với phong tục, tập quán của từng địa phương.

5. Ban quản lý các thôn

- Tuyên truyền vận động nhân dân trên địa bàn về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về trồng rừng, phát triển rừng trên địa bàn xã để người dân hiểu, hưởng ứng và tích cực tham gia trồng rừng sản xuất và hưởng lợi từ trồng rừng.

- Thông báo kế hoạch hỗ trợ trồng rừng năm 2024 đến hộ gia đình để người dân biết, đăng ký tham gia; lập danh sách hộ gia đình, cộng đồng tham gia trồng rừng sản xuất (vị trí, diện tích, loài cây) báo cáo về UBND xã (qua Đ/c Đào Nguyên Sơn, Công chức ĐC-NN-XD-MT xã) để tổng hợp, xây dựng Dự án triển khai thực hiện.

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc nhận giống, bảo quản, chăm sóc giống trước khi trồng; hướng dẫn, kiểm tra kỹ thuật trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng trồng cho các hộ gia đình trên địa bàn theo dự án được duyệt và tham gia nghiệm thu kết quả thực hiện dự án trồng rừng trên địa bàn xã.

6. Đề nghị Mặt trận và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội xã

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đến Hội viên, đoàn viên và Nhân dân thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng và trồng, phát triển rừng, khoanh nuôi phục hồi rừng theo chỉ tiêu được giao.

- Thực hiện công tác giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

7. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, bất cập, các cơ quan, đơn vị có văn bản đề xuất gửi về UBND xã (qua Cán bộ Kiểm lâm phụ trách địa bàn xã) để tổng hợp tham mưu, điều chỉnh cho phù hợp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác trồng rừng trên địa bàn xã năm 2024 của UBND xã Đắk Hring; Đề nghị MQTTVN xã, các tổ chức chính trị xã hội xã, các ngành có liên quan, BQL các thôn nghiêm túc, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- TT Đảng ủy – HĐND xã (b/c);
- Phòng NN&PTNT huyện (p/h);
- Hạt Kiểm lâm huyện (p/h);
- MT và các đoàn thể xã (p/h);
- Các ngành có liên quan (t/h);
- BQL các thôn (t/h);
- Lưu: VT, ĐC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Mai Dung